

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước huyện Kon Plông năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần cải thiện các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

2. Yêu cầu

- Gắn kết công tác cải cách hành chính của các phòng, ban và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để cải cách hành chính là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2024.

- Thủ trưởng các cơ quan, địa phương trên địa bàn huyện căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tiến hành xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

- Ban hành kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2025; thực hiện tốt công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Nội vụ.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra cải cách hành chính; thực hiện kiểm tra trực tiếp về công tác cải cách hành chính trên 30% các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; đẩy mạnh kiểm tra đột

xuất, tập trung kiểm tra các cơ quan, đơn vị có nhiều thủ tục hành chính giao dịch với người dân và doanh nghiệp; gắn công tác kiểm tra với việc đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

- Tiếp tục tham mưu các giải pháp về cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện.

- Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh, huyện ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Thực hiện đầy đủ 02 hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (*kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật*) và ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi, hợp pháp; triển khai kịp thời văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, huyện; xây dựng, ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh.

- Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không phù hợp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định tính hợp pháp, hợp lý các văn bản quy phạm pháp luật; hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực; kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân biết, thực hiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày

29 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện; chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính của huyện phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Trên 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa cải cách thủ tục hành chính. Tập trung đẩy mạnh rà soát, mạnh dạn đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.

- Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, minh bạch đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện đúng quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn cấp huyện; 100% số phòng thuộc cơ quan chuyên môn cấp huyện và tương đương có số lượng lãnh đạo phù hợp với định mức biên chế được giao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Rà soát hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng chuyên môn cấp huyện theo ngành, lĩnh vực.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyển dụng viên chức đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển, bổ nhiệm đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.

- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Thường xuyên rà soát chất lượng các mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá việc đáp ứng các quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp; xây dựng, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp, yêu cầu vị trí việc làm và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và năng lực thực thi công vụ.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định trong công tác tuyển dụng, nâng

ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; từng bước lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ đảm bảo phù hợp thực tế của địa phương, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, tăng thu sự nghiệp nhằm giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước hàng năm theo lộ trình đối với các đơn vị sự nghiệp công nhóm 3 (*trừ đơn vị sự nghiệp công cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu không có nguồn thu sự nghiệp*).

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách về tài chính - ngân sách; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước; cơ chế giao quyền tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường thanh tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% các cơ quan, đơn vị ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước huyện.

- 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

- 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% văn bản điện tử được gửi nhận liên thông 4 cấp qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

- Tối thiểu 70% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của huyện, được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của huyện và hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 100% các phòng, ban cấp huyện áp dụng, duy trì hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 và công bố lại (*khi có mở rộng, thu hẹp phạm vi hoạt động*) Hệ thống quản lý chất lượng đúng quy định.

- Tối thiểu 1/3 các phòng, ban huyện phải được kiểm tra tại trụ sở cơ quan

về hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001.

b) Nhiệm vụ

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền số các cấp.

- Phát triển hạ tầng số đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trên địa bàn huyện.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trong nội bộ địa phương; thực hiện chia sẻ dữ liệu chuyên ngành; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Phát huy hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của huyện (LGSP) và Hệ thống Bảo đảm an toàn thông tin (SOC) huyện.

- Phát triển Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Duy trì, phát huy hiệu quả Kho cơ sở dữ liệu dùng chung; Cổng dữ liệu mở huyện; hoàn thiện, nâng cấp Trung tâm dữ liệu của huyện.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của huyện: hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử huyện, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính huyện, hệ thống hội nghị truyền hình huyện,...

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Triển khai thử nghiệm một số dịch vụ trên nền tảng đô thị thông minh; kịp thời sơ kết đánh giá và nhân rộng các mô hình hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Rà soát, sửa đổi quy trình (*quy trình áp dụng trong hệ thống ISO*) giải quyết công việc cơ quan, đảm bảo phù hợp quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (*theo đúng Công văn số 1672/UBND-TTHCC ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

(có Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2024 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao

tại Kế hoạch này. Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để theo dõi, chỉ đạo.

- Các phòng, ban thuộc huyện theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Kon Pông và Ngân hàng TMCP Bru Điện Liên Việt LienVietPostBank chi nhánh huyện Kon Plông tăng cường giới thiệu các dịch vụ để người dân, doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử để thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn huyện; tổ chức đánh giá kết quả cải cách hành chính hằng năm đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra đột xuất cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức làm công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện các vấn đề vướng mắc phát sinh và cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc chậm thực hiện để có biện pháp chỉ đạo, xử lý.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phong trào thi đua; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào theo Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Kon Plông, giai đoạn 2023-2030.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần của Chỉ số Cải cách hành chính “*Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính*”, “*Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước*”, “*Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*”.

3. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần “*Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại huyện*” thuộc Chỉ số Cải cách hành chính của huyện.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần “*Cải cách thủ tục hành chính*”, “*Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*”.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp, giải pháp thu hút đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.
- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, triển khai về kết quả chỉ số thành phần “*Cải cách tài chính công*” thuộc Chỉ số Cải cách hành chính của huyện.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tư vấn hỗ trợ nhà đầu tư nghiên cứu khảo sát lập dự án đầu tư.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tiếp nhận, xử lý những khó khăn, vướng mắc của Doanh nghiệp.
- Thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đơn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện giao.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá công tác cải thiện, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp huyện (PCI); tham mưu triển khai Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI).
- Theo dõi, tham mưu, triển khai về kết quả chỉ số thành phần “*Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện*” thuộc Chỉ số Cải cách hành chính của huyện.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.
- Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị liên quan theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về “*Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số*” thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước huyện và kiểm tra việc duy trì, cải tiến và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan hành chính cấp huyện.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Trung tâm Y tế huyện: Phối hợp với Sở Y tế triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

10. Trung tâm Văn hóa Thể thao Du lịch và Truyền thông huyện: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục về cải

cách hành chính phát trên sóng Phát thanh và Truyền hình huyện. Tập trung tuyên truyền sâu rộng những kết quả nổi bật đã đạt được trong công tác cải cách hành chính của huyện thời gian qua; tuyên truyền những điểm sáng về công tác cải cách hành chính và kịp thời phản ánh những hạn chế cần sửa chữa, khắc phục hoặc những tồn tại cần phải thay đổi để phù hợp với thực tế của địa phương.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính do các cơ quan, đơn vị, địa phương cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (*nếu có*). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tài chính – Kế hoạch*) để xem xét.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp, xem xét, quyết định/.
